

Bài 4.1

Tìm độ dài x, y trong Hình 4.9 (làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

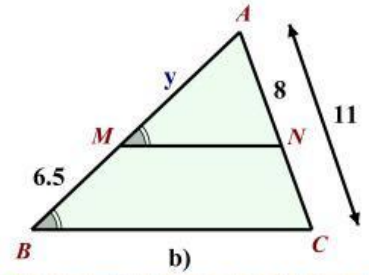
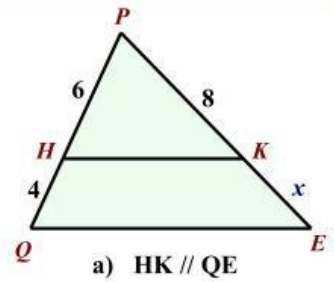
LỜI GIẢI:

❖ Hình 4.9a :

Vì $HK \parallel QE$ nên áp dụng định lí Thalès, ta có:

$$\frac{PH}{QH} = \frac{PK}{KE} \quad \text{hay :} \quad \frac{6}{4} = \frac{8}{x}$$

$$\text{Suy ra } x = \frac{8 \cdot 4}{6} \approx 5,3 \quad (\text{đvdd})$$



Bài 4.1

Tìm độ dài x, y trong Hình 4.9 (làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

LỜI GIẢI:

❖ **Hình 4.9b** : Vì $\widehat{AMN} = \widehat{ABC}$ mà $\widehat{AMN}$ và $\widehat{ABC}$ là hai góc đồng vị nên $MN \parallel BC$.

Ta có $AB = AM + BM = y + 6,5$.

Áp dụng định lí Thalès, ta có:

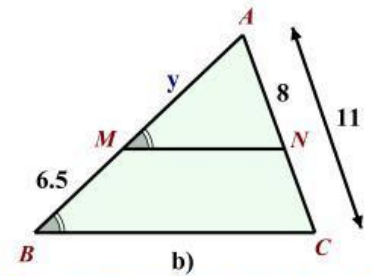
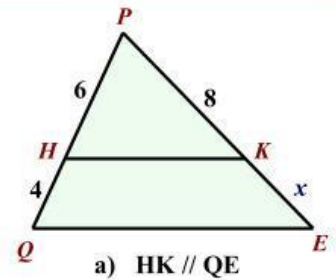
$$\frac{AM}{AB} = \frac{AN}{AC} \quad \text{hay :} \quad \frac{y}{y+6,5} = \frac{8}{11}$$

$$\text{Suy ra } 11y = 8(y+6,5)$$

$$11y - 8y = 52$$

$$3y = 52$$

$$\text{Suy ra } x = \frac{52}{3} \approx 17,3 \quad (\text{đvdd})$$



Bài 4.2

Tìm các cặp đường thẳng song song trong Hình 4.10 và giải thích tại sao chúng song song với nhau.

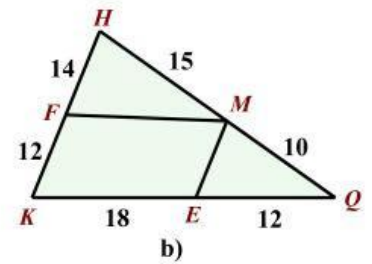
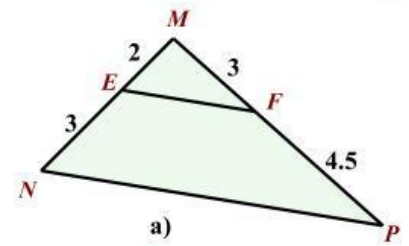
LỜI GIẢI:

❖ Hình 4.10a :

Ta có : $\frac{EM}{EN} = \frac{2}{3}$; $\frac{MF}{PF} = \frac{3}{4,5} = \frac{2}{3}$

Suy ra $\frac{EM}{EN} = \frac{MF}{PF}$

Nên theo định lí Thales đảo ta suy ra **EF // NP**



Hình 4.10